

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thuế  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2869/QĐ-BTC ngày 02/12/2024 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4525/TTr-STC ngày 27/12/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/01/2025.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*nsa*  
**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH** *de*



*Minh*  
**Trần Tuyết Minh**



## PHỤ LỤC

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

#### THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện TTHC	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực thuế</b>							
	1.013040 000.00.00.H10	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường.</li><li>- Nộp qua bưu chính,</li><li>- Nộp qua môi trường điện tử trong trường hợp cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho phép và đáp ứng các quy định của pháp luật liên quan đến giao dịch điện tử, chữ ký số, văn bản điện tử.</li></ul>	Không có	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;</li><li>- Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;</li><li>- Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;</li><li>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</li><li>- Nghị định số 153/2024/ND-CP ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.</li></ul>

*Ghi chú: Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài chính công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và được UBND tỉnh công khai và tiếp nhận nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/>) theo quy định.*